

Bản án số: 19/2020/HS-ST
Ngày: 18/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Đinh Đức Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trương Ngọc Nhân, ông Đinh Quốc Hội

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: ông Cao Lương Bằng – Thư ký Toà án Minh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá: bà Cao Thị Mỹ Hoa- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2020, tại phòng xử án, Toà án nhân dân huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2020/TLST-HS ngày 17/4/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2020/QĐXXST- HS, ngày 08/6/2020, đối với bị cáo:

Đinh Khắc T; thường gọi: C; sinh ngày: 05/5/1998 tại: xã H, huyện M, Quảng Bình; thường trú: thôn T, xã H, huyện Minh H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: không nghề nghiệp; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Xuân T (đã chết) và bà Đinh Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án: ngày 07/3/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa xử phạt 42 tháng tù. Chấp hành án xong ngày 06/7/2019; tiền sự: ngày 23/10/2019 bị Công an huyện Minh Hóa xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Minh Hoá từ ngày 21/01/2020 cho đến nay; có mặt.

- bị hại:

1. Anh Đinh Ngọc L; sinh năm: 1984; nơi cư trú: thôn L, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

2. Ông Đinh Minh L; sinh năm: 1961; nơi cư trú: tổ dân phố *, thị trấn Q, huyện M, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

3. Chị Đinh Thị B; sinh năm: 1985; nơi cư trú: thôn V, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

4. Ông Đinh Quốc T; sinh năm: 1973; nơi cư trú: thôn V, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

5. Chị Bùi Thị Kim L; sinh năm 1972; nơi cư trú: tổ dân phố *, thị trấn Q, huyện M, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

- *Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Trần Đức A; sinh năm: 1988; nơi cư trú: thôn Tân T, xã M, huyện M, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

2. Anh Đinh Bình A; sinh năm 1978; nơi cư trú: thôn 3 T, thị trấn Q, huyện M, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

- *Những người làm chứng:*

1. Anh Đinh Ngọc Tr; sinh năm: 1994; nơi cư trú: thôn 1 T, thị trấn Q, huyện M, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

2. Anh Đinh Ngọc T; sinh năm: 1985; nơi cư trú: tổ dân phố *, thị trấn Q, huyện M, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

3. Chị Nguyễn Thị Thu H; sinh năm: 1990; nơi cư trú: thôn Tân T, xã M, huyện M, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

4. Bà Nguyễn Thị Tr; sinh năm: 1949; nơi cư trú: thôn L, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

5. Bà Trương Thị M; sinh năm: 1961; nơi cư trú: thôn Tân T, xã M, huyện M, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

6. Anh Đinh Xuân T; sinh năm 1987; nơi cư trú: thôn L, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

7. Anh Nguyễn Tiến D; sinh năm 1993; nơi cư trú: tổ dân phố *, thị trấn Q, huyện M, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

8. Anh Trương Thế A; sinh năm 1987; nơi cư trú thôn L, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

9. Anh Đinh Lý Trí Phương; sinh năm 1983; nơi cư trú: tổ dân phố *, thị trấn Q, huyện M, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

10. Chị Đinh Thị Ngọc C; sinh năm 1980; nơi cư trú: tổ dân phố *, thị trấn Q, huyện M, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 11/11/2019, Đinh Khắc T đi đến nhà chị Hden mượn xe mô tô để đi bán điện thoại nhưng Hden không cho mượn nên T đi qua nhà anh Đinh Ngọc L, ở thôn Lâm Hóa, xã Hóa Hợp, huyện Minh Hóa, Tường nhìn thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, BKS 73C1 – 08641 dựng trước sân

nhà, chìa khóa cắm sẵn ở ổ khóa điện, T đứng ngoài sân gọi anh L để mượn xe mô tô nhưng không nghe anh Luân trả lời mà nghe tiếng bà Nguyễn Thị Tr ho (bà Tr là mẹ anh L bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức và bị liệt nhiều năm không đi lại được), nên T nói: “Bác ơi một tí anh L về thì nói cu T mượn xe” rồi lấy xe điều khiển đi khỏi nhà anh L thì gặp anh Đinh Xuân T (là hàng xóm của L) nên T dừng xe lại và nói “nếu một tí anh L hỏi xe thì nói em mượn đi đây tí”, rồi T tiếp tục điều khiển xe về hướng thị trấn Quy Đạt thì gặp Đinh Lý Trí P và Nguyễn Tiến D, T nhờ D dẫn xuống cửa hàng điện thoại Trần Thái để bán điện thoại nhưng không bán được nên T và D quay lại gặp P, T nhờ P tìm chỗ cắm cố xe mô tô nhưng P không đồng ý vì xe không có giấy tờ. T tiếp tục điều khiển xe mô tô chạy lên cầu Quy Đạt thì gặp Đinh Ngọc T, T nhờ T tìm chỗ cắm cố xe mô tô, T đồng ý nên T và T đem xe mô tô xuống nhà Trần Đức A ở thôn Tân Thượng, xã Minh Hóa để cắm cố nhưng A đi vắng, chỉ có Nguyễn Thị Thu H (là vợ A) ở nhà, T nhờ H gọi điện thoại để gặp A, A và T thỏa thuận A cho T mượn 1.000.000 đồng. T để xe mô tô tại nhà A sau đó cùng T đi lên ngã tư thị trấn Quy Đạt thì gặp Đinh Ngọc T, T nhờ T đến gặp Trần Đức A để lấy số tiền 1.000.000 như đã thỏa thuận. Số tiền trên T đã mua ma túy sử dụng hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 36 ngày 21/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Minh Hóa kết luận: trị giá của chiếc xe mô tô có đặc điểm như trên tại thời điểm bị lấy trộm vào sáng ngày 11/11/2019 tại thôn Lâm Hóa, xã Hóa Hợp, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình là 17.200.000 đồng.

Quá trình điều tra, Đinh Khắc T còn khai nhận đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Minh Hóa trong khoảng thời gian từ đầu tháng 12/2019 đến tháng 01/2020 như sau:

Vụ thứ nhất: khoảng 02 giờ 30 phút vào một ngày đầu tháng 12 năm 2019, T đi bộ một mình rồi lén lút đột nhập vào chuồng gà nhà ông Đinh Minh L, sinh năm 1961, trú tại tiểu khu 8, thị trấn Quy Đạt bắt trộm 05 con gà bỏ vào bao tải mang theo sẵn rồi đem bán cho chị Đinh Thị Ngọc C, sinh năm 1980, trú tại tiểu khu 9, thị trấn Quy Đạt, huyện Minh Hóa với giá 400.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 12 ngày 02/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Minh Hóa kết luận trị giá tài sản tại thời điểm bị mất trộm là 2.800.000 đồng.

Vụ thứ 2: khoảng 2 giờ ngày 04/01/2020, T sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu xanh, BKS 73K5 – 9284 của Đinh Bình A đi đến nhà chị Bùi Thị Kim L, trú tại tiểu khu 4, thị trấn Quy Đạt, huyện Minh Hóa trộm 9 con gà bỏ vào bao tải đem bán cho Đinh Thị Ngọc C với giá 850.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 12 ngày 02/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Minh Hóa kết luận trị giá tài sản tại thời điểm bị mất trộm là 2.320.000 đồng.

Vụ thứ 3: khoảng 18 giờ ngày 06/01/2020 T tiếp tục sử dụng xe mô tô BKS 73K5 – 9284 của Đinh Bình A đi trộm gà, khi đi đến nhà bà Đinh Thị B, T dừng xe

bên đường rồi lén lút tới chuồng gà bắt trộm 01 con gà bỏ vào bao tải, sợ bị phát hiện nên T bỏ đi nơi khác, đến khoảng 02h30 phút ngày 07/1/2020, T quay lại nhà bà B bắt trộm thêm 01 con gà rồi đi sang nhà ông Đinh Quốc Tr ở cùng thôn bắt trộm 4 con gà, sau đó mang số gà trộm được về bán cho Đinh Thị Ngọc Ch với giá 550.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 12 ngày 02/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Minh Hóa kết luận trị giá tài sản tại thời điểm bị mất trộm là 2.400.000 đồng.

Ngoài ra T còn khai nhận tự ý sử dụng xe mô tô của Đinh Bình A đi đến một số địa bàn huyện Minh Hóa thực hiện thêm 9 lần trộm cắp tài sản khác, nhưng do trị giá tài sản của mỗi lần trộm cắp chưa đủ tang số để truy cứu trách nhiệm hình sự, vì vậy Cơ quan điều tra đã chuyển xử phạt hành chính như sau:

Lần thứ nhất: vào khoảng 3 giờ một ngày đầu tháng 12 năm 2019, Đinh Khắc T đến thôn Quảng Hóa, xã Hồng Hóa đột nhập chuồng gà nhà ông Đinh Minh Đ, bắt trộm 4 con gà đem bán được 350.000 đồng. Kết luận định giá tài sản xác định, số gà trên trị giá 960.000 đồng.

Lần thứ 2: khoảng 23 giờ một ngày đầu tháng 12 năm 2019, Đinh Khắc T đến thôn Tiến Hóa 2, xã Hồng Hóa, đột nhập chuồng gà nhà ông Đinh Kh, bắt trộm 02 con gà đem về chợ Quy Đạt bán được 180.000 đồng. Kết luận định giá tài sản xác định, số gà trên trị giá 640.000 đồng.

Lần thứ 3: khoảng 01 giờ ngày 25/12/2019, Đinh Khắc T đến thôn Tân Lợi, xã Yên Hóa đột nhập vào chuồng gà nhà ông Đinh Tiến X bắt trộm 4 con gà mang về bán cho Đinh Thị Ngọc C với giá 250.000 đồng. Kết luận định giá tài sản xác định, số gà trên trị giá 1.760.000 đồng.

Lần thứ 4: khoảng 01 giờ ngày 31/12/2019, Đinh Khắc T đến thôn Tân Trung, xã Minh Hóa, đột nhập chuồng gà nhà Trương Thị H bắt trộm 01 con gà đem về bán cho Đinh Thị Ngọc Ch với giá 100.000 đồng. Kết luận định giá tài sản xác định, số gà trên trị giá 480.000 đồng.

Lần thứ 5: khoảng 03 giờ ngày 01/01/2020, Đinh Khắc T đến thôn 3 Thanh Long, xã Quy Hóa đột nhập chuồng gà nhà Đinh Thị V bắt trộm 02 con gà, đem bán cho Đinh Thị Ngọc C với giá 200.000 đồng. Kết luận định giá tài sản xác định, số gà trên trị giá 688.000 đồng.

Lần thứ 6: khoảng 02 giờ ngày 02/01/2020, Đinh Khắc T đến thôn Văn Hóa 1, xã Hồng Hóa, đột nhập chuồng gà nhà ông Cao Lương G, bắt trộm 4 con gà, đem bán cho Đinh Thị Ngọc C với giá 400.000 đồng. Kết luận định giá tài sản xác định, số gà trên trị giá 1.120.000 đồng.

Lần thứ 7: khoảng 19 giờ 30 phút ngày 05/01/2020, Đinh Khắc T đến thôn Tân Lợi, xã Yên Hóa đột nhập chuồng gà nhà Cao Ngọc G bắt trộm 3 con gà, sau đó đi đến thôn Kiều Tiến, xã Yên Hóa đột nhập chuồng gà nhà chị Vũ Thị H bắt trộm 02

con gà rồi đem tất cả bán cho Đinh Thị Ngọc C với giá 450.000 đồng. Kết luận định giá tài sản xác định, số gà trên trị giá 1.280.000 đồng.

Lần thứ 8: khoảng 02 giờ ngày 06/01/2020, Đinh Khắc T đến thôn Bình Minh, xã Trung Hóa đột nhập chuồng gà nhà anh Võ Văn T bắt trộm 6 con gà, sau khi bỏ vào bao tải ra về thì bị anh T phát hiện đuổi bắt nên T vứt lại bao gà bỏ chạy. Kết luận định giá tài sản xác định, số gà trên trị giá 1.920.000 đồng.

Lần thứ 9: khoảng 3 giờ sáng ngày 08/01/2020, Đinh Khắc T đến thôn Yên Bình, xã Yên Hóa đột nhập chuồng gà nhà bà Đinh Thị T bắt trộm 5 con gà đem về để bán cho Đinh Thị Ngọc C thì bị Công an thị trấn Quy Đạt phát hiện thu giữ, trả lại tài sản cho chủ sở hữu. Kết luận định giá tài sản xác định, số gà trên trị giá 1.280.000 đồng.

Tất cả số tiền bán gà Đinh Khắc T tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu sơn trắng-đen, BKS 73C1 – 08641, xe đã qua sử dụng.

- 01 giấy đăng ký của chiếc xe mô tô BKS 73C1-08641, số 002644, mang tên Đinh Thị Hồng Duyên, trú tại thôn Lâm Hóa, Hóa Hợp, Minh Hóa, Quảng Bình.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, màu xanh, BKS 73K5 – 9284, số khung 030112076, số máy 112076, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng chi tiết bên trong máy.

- 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy BKS 73K5-9284 mang tên Lê Thị Huê. Địa chỉ: Nghĩa Ninh, Đồng Hới, Quảng Bình.

Quá trình điều tra xác định 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu sơn trắng-đen, BKS 73C1 – 08641 và giấy đăng ký xe là tài sản của vợ chồng anh Đinh Ngọc L và chị Đinh Thị Hồng D, trú tại thôn Lâm Hóa, Hóa Hợp, Minh Hóa, Quảng Bình. Ngày 07/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa đã lập biên bản trao trả cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại Đinh Ngọc L nhận lại nguyên vẹn chiếc xe, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm; các người bị hại Đinh Minh L, Bùi Thị Kim L, Đinh Thị B, Đinh Quốc T và những người khác bị mất gà nhưng không yêu cầu bị can bồi thường. Trần Đức A không yêu cầu Đinh Ngọc T trả lại số tiền 1.000.000 đồng.

Cáo trạng số 14/CT-VKSMH ngày 27/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá quyết định truy tố bị cáo Đinh Khắc T về tội “công nhiên chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 172 Bộ luật Hình sự và tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố Đinh Khắc T phạm tội “công nhiên chiếm đoạt tài sản” và tội “trộm cắp tài

sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 172; các điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T từ 12 tháng tù đến 16 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T từ 15 tháng tù đến 20 tháng tù; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Buộc bị cáo Đinh Khắc T phải nộp số tiền thu lợi bất chính 2.800.000 đồng để sung quỹ nhà nước; về xử lý vật chứng: căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của BLTTHS trả lại cho anh Đinh Bình A: 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, màu sơn xanh, BKS 73K5 – 9284, số khung 030112076, số máy 112076, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng chi tiết bên trong máy; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy BKS 73K5-9284 mang tên Lê Thị Huê, địa chỉ: nghĩa Ninh, Đồng Hới, Quảng Bình; bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- bị cáo Đinh Khắc T trình bày: bị cáo đã hối hận về hành vi phạm tội của mình mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

- anh Đinh Ngọc L: đã nhận lại xe, không có yêu cầu bồi thường thiệt hại dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Minh Hóa, Viện kiểm sát huyện Minh Hóa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Toà án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tham gia, người làm chứng phiên tòa nhưng tại phiên tòa vắng mặt, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử do đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: khoảng 9 giờ ngày 11/11/2019, tại nhà Đinh Ngọc L, lợi dụng tình trạng không có khả năng bảo vệ tài sản của người khác, Đinh Khắc T đã thực hiện hành vi ngang nhiên chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô trị giá 17.200.000 đồng của gia đình anh Đinh Ngọc L. Ngoài ra Đinh Khắc T còn liên tục thực hiện thêm 3 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Minh Hóa trong khoảng thời gian từ tháng 12/2019 đến tháng 01 năm 2020, gây thiệt hại cho những người bị hại Đinh Minh L, Bùi Thị Kim L, Đinh Thị B, Đinh Quốc T với tổng giá trị thiệt hại 7.520.000 đồng.

Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội đó phù hợp và các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ và vật chứng của vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đinh Khắc T phạm tội “công nhiên chiếm đoạt tài sản” và tội “trộm cắp tài sản”.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa truy tố bị cáo Đinh Khắc T về hai tội “công nhiên chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 172 Bộ luật Hình sự và “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3]. Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo: hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mục đích phạm tội là muốn có tiền tiêu xài cho bản thân, khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là sai trái, là vi phạm pháp luật nhưng do bản tính lười biếng, muốn có tiền để tiêu xài và mua ma túy sử dụng nên đã cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt phù hợp tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe và giáo dục chung.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy, có 01 tiền án: ngày 07/3/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa xử phạt 42 tháng tù. Chấp hành án xong ngày 06/7/2019 và 01 tiền sự: ngày 23/10/2019 bị Công an huyện Minh Hóa xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tình tiết tăng nặng: bị cáo có 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “phạm tội 2 lần trở lên” và “tái phạm” quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra tội “công nhiên chiếm đoạt tài sản”, bị cáo đã tự thú nhận về hành vi phạm tội “trộm cắp tài sản” nên cần áp dụng điểm r, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[5]. Xét đề nghị của Kiểm sát viên: chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí.

[6]. Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy phải cách ly bị cáo Tường ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[7]. Về xử lý vật chứng: căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 của BLTTHS trả lại cho anh Đinh Bình A: 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, màu sơn xanh, BKS 73K5 – 9284, số khung 030112076, số máy 112076, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng chi tiết bên trong máy; 01 giấy đăng ký xe mô tô,

xe máy BKS 73K5-9284 mang tên Lê Thị H, địa chỉ: nghĩa Ninh, Đồng Hới, Quảng Bình.

Việc trả lại xe mô tô và giấy tờ xe cho anh Đinh Ngọc L là đúng quy định của pháp luật.

[8]. Về biện pháp tư pháp: căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của BLTTHS buộc Đinh Khắc T phải nộp khoản thu lợi bất chính số tiền 2.800.000 đ để nộp ngân sách nhà nước.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: do các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10]. Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 172, khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định người phạm tội có thể bị phạt tiền. Xét thấy bị cáo không có tài sản vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[11]. Về án phí: bị cáo Đinh Khắc T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Đinh Khắc T phạm hai tội: “công nhiên chiếm đoạt tài sản” và “trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 172; các điểm s, r khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo T 16 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo T 20 tháng tù.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội là 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/01/2020.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 của BLTTHS trả lại cho anh Đinh Bình A: 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, màu sơn xanh, BKS 73K5 – 9284, số khung 030112076, số máy 112076, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng chi tiết bên trong máy; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy BKS 73K5-9284 mang tên Lê Thị Huê, địa chỉ: nghĩa Ninh, Đồng Hới, Quảng Bình.

(số vật chứng trên đã được chuyển giao và hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/4/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Minh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa)

3. Về biện pháp tư pháp: căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của BLTTHS buộc Đinh Khắc T phải nộp khoản thu lợi bất chính số tiền 2.800.000 đ để nộp ngân sách nhà nước.

4. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc Đinh Khắc T phải chịu 200.000 đ án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, anh Đinh Ngọc L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/6/2020), những bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

6. Quyền yêu cầu thi hành án dân sự: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND tỉnh Quảng Bình
- CQCSĐT Công an huyện Minh Hoá;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Bị cáo; bị hại; người có QLNVLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Đức Cảnh